TỔNG LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG VIỆT NAM
LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG TỈNH QUẢNG NGÃI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 57 /KH-LĐLĐ

Quảng Ngãi, ngày 31 *tháng* 7 *năm 2026*

KẾ HOẠCH
Thực hiện Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, Nghị quyết Đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam lần thứ XI, Nghị quyết Đại hội Công đoàn Việt Nam lần thứ XIV

Thực hiện Chương trình hành động số 01/CTr-BCH ngày 30/6/2026 của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, Nghị quyết Đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam lần thứ XI, Nghị quyết Đại hội Công đoàn Việt Nam lần thứ XIV, Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh xây dựng Kế hoạch thực Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, Nghị quyết Đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam lần thứ XI, Nghị quyết Đại hội Công đoàn Việt Nam lần thứ XIV, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Quán triệt sâu sắc và tạo sự thống nhất về nhận thức, hành động trong các công đoàn cơ sở đối với việc triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, Nghị quyết Đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam lần thứ XI, Nghị quyết Đại hội Công đoàn Việt Nam lần thứ XIV.

- Cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết Đại hội Công đoàn Việt Nam lần thứ XIV gắn với việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, Nghị quyết Đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam lần thứ XI và nhiệm vụ chính trị của tỉnh; làm cơ sở để các công đoàn cơ sở xây dựng chương trình, kế hoạch và tổ chức thực hiện thống nhất, đồng bộ, hiệu quả.

- Phát huy vai trò, trách nhiệm của các công đoàn cơ sở trong đổi mới nội dung, phương thức hoạt động; nâng cao chất lượng đại diện, chăm lo, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, người lao động; góp phần xây dựng tổ chức Công đoàn Việt Nam vững mạnh, tham gia xây dựng Đảng, chính quyền và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh.

2. Yêu cầu

- Việc triển khai thực hiện phải bám sát quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, Nghị quyết Đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam lần thứ XI và Nghị quyết Đại hội Công đoàn Việt Nam lần thứ XIV; bảo đảm đồng bộ với việc thực hiện Chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về thực hiện Nghị quyết Đại hội toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, nhiệm kỳ 2026 - 2031 và Nghị quyết Đại hội Đảng

bộ tỉnh Quảng Ngãi lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030 của Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh[1].

- Xác định rõ nội dung, nhiệm vụ, tiến độ và trách nhiệm của từng đơn vị, doanh nghiệp trong tổ chức thực hiện; ưu tiên các nhiệm vụ trọng tâm, khâu đột phá, những nội dung mới và các vấn đề còn khó khăn, vướng mắc; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết, kịp thời đánh giá, rút kinh nghiệm và đề xuất giải pháp nhằm bảo đảm thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ của Nghị quyết.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tổ chức quán triệt, tuyên truyền, triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, Nghị quyết Đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam lần thứ XI, Nghị quyết Đại hội Công đoàn Việt Nam lần thứ XIV

- Xây dựng kế hoạch, tổ chức học tập, quán triệt Nghị quyết đến cán bộ, đoàn viên, người lao động bằng hình thức phù hợp, đảm bảo thiết thực, hiệu quả.

- Cụ thể hóa các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của các Nghị quyết thành chương trình công tác toàn khóa, kế hoạch hàng năm, chương trình, đề án và nhiệm vụ trọng tâm của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương, đơn vị, doanh nghiệp.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số để tuyên truyền, phổ biến các Nghị quyết, chương trình hành động, kế hoạch của tổ chức Công đoàn trên các nền tảng số trong và ngoài hệ thống công đoàn, giúp cán bộ, đoàn viên, người lao động nghiên cứu, tìm hiểu, học tập, quán triệt và triển khai thực hiện mọi lúc, mọi nơi.

2. Nâng cao hiệu quả hoạt động đại diện, chăm lo, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, người lao động

- Công đoàn xã, phường, công đoàn cơ sở trực thuộc tích cực, chủ động tham mưu với cấp ủy Đảng, phối hợp với chính quyền, chuyên môn đồng cấp để nghiên cứu, đề xuất, tham gia xây dựng, sửa đổi, bổ sung các chính sách, pháp luật có liên quan tới người lao động và tổ chức Công đoàn như: Bộ luật Lao động, Luật Công đoàn, Luật Bảo hiểm xã hội, Luật việc làm, Luật An toàn vệ sinh lao động, an sinh xã hội, chế độ chính sách về bảo hộ lao động, chế độ chính sách đối với lao động nữ; các quy định về việc khuyến khích, tạo điều kiện cho người lao động tại các doanh nghiệp học tập chính trị, pháp luật, văn hóa; các chính sách đãi ngộ đặc biệt đối với công nhân có sáng kiến, có tay nghề cao…

- Xây dựng đội ngũ cán bộ công đoàn làm công tác đại diện, bảo vệ quyền lợi người lao động có năng lực, bản lĩnh, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình

---

[1] Kế hoạch số 25/KH-LĐLĐ ngày 10/4/2026 của Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh về thực hiện Chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về thực hiện Nghị quyết Đại hội toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, nhiệm kỳ 2026 - 2031 và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Quảng Ngãi lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 – 2030.

mới; nâng cao chất lượng tư vấn, hỗ trợ pháp luật; từng bước xây dựng, hoàn thiện quy trình tiếp nhận, phân loại, tư vấn, giải quyết các kiến nghị, phản ánh của đoàn viên, người lao động, bảo đảm kịp thời, đúng quy định.

- Chủ động đề xuất với cấp ủy, chính quyền đồng cấp duy trì và thực hiện thường xuyên, định kỳ các hoạt động đối thoại tại nơi làm việc; tiếp xúc, đối thoại giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền địa phương với công nhân lao động nhằm lắng nghe, kịp thời giải quyết những bức xúc, vướng mắc, phòng tránh tranh chấp lao động, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp chính đáng cho đoàn viên và người lao động, hạn chế đến mức thấp nhất công nhân lao động bức xúc dẫn đến đình công ngừng việc tập thể; đặc biệt trong dịp Tháng Công nhân hàng năm.

- Tăng cường hướng dẫn, hỗ trợ công đoàn cơ sở trong công tác đối thoại, thương lượng tập thể; xây dựng cơ sở dữ liệu phục vụ đàm phán, thương lượng; nghiên cứu ban hành hướng dẫn, khuyến nghị về đối thoại, thương lượng tập thể phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương. Định kỳ biểu dương, nhân rộng các tập thể, cá nhân, nhất là chủ tịch công đoàn cơ sở có thành tích tiêu biểu trong công tác đối thoại, thương lượng tập thể.

- Chủ động nắm chắc tình hình quan hệ lao động, nhất là tại các doanh nghiệp có nguy cơ phát sinh tranh chấp lao động, ngừng việc tập thể; phối hợp với cấp ủy, chính quyền, cơ quan chuyên môn và người sử dụng lao động triển khai các giải pháp phòng ngừa, tham gia giải quyết tranh chấp lao động, bảo vệ quyền lợi hợp pháp, chính đáng của người lao động.

- Nâng cao hiệu quả hoạt động Công đoàn, huy động các nguồn lực chăm lo lợi ích cho đoàn viên; tiếp tục phát triển các mô hình hoạt động hiệu quả như: Nâng cao "Chất lượng bữa ăn ca", "Chương trình phúc lợi đoàn viên", Chương trình "Tết Sum vầy", "Mái ấm công đoàn", Hỗ trợ "xe đưa công nhân về quê đón Tết", các hoạt động "Tháng công nhân", "Tháng hành động về An toàn vệ sinh lao động"…

- Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác nữ công; chuẩn hóa và nhân rộng các mô hình hiệu quả về thúc đẩy bình đẳng giới, bảo vệ quyền của lao động nữ thông qua đối thoại tại nơi làm việc gắn với chăm lo người lao động và gia đình, nhất là các doanh nghiệp có đông công nhân lao động, doanh nghiệp khu vực ngoài nhà nước; tăng cường tuyên truyền, giáo dục kỹ năng nuôi dạy con, xây dựng gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc, văn minh; thúc đẩy bình đẳng giới và phát triển toàn diện nữ đoàn viên, người lao động.

- Đổi mới công tác an toàn, vệ sinh lao động theo hướng chủ động phòng ngừa, kiểm soát rủi ro; phối hợp tuyên truyền, huấn luyện, giám sát việc thực hiện pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động; nâng cao chất lượng hoạt động của mạng lưới an toàn vệ sinh viên; khuyến khích doanh nghiệp ứng dụng công nghệ số trong quản lý, cảnh báo và phòng ngừa nguy cơ mất an toàn tại nơi làm việc.

3. Tham gia quản lý nhà nước, quản lý kinh tế - xã hội; tham gia kiểm tra, thanh tra, giám sát

- Tích cực tham gia triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới.

- Phối hợp thực hiện tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc; nâng cao chất lượng hội nghị cán bộ, công chức, viên chức, hội nghị người lao động; phát huy quyền làm chủ của đoàn viên, người lao động; chủ động nghiên cứu, đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả thực hiện dân chủ tại nơi làm việc.

- Hàng năm chủ động xây dựng kế hoạch triển khai giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về lao động, công đoàn đối với cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp có sử dụng lao động; tập trung giám sát việc thực hiện pháp luật, kết quả đối thoại, thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, thỏa ước lao động tập thể và các thỏa thuận hợp pháp tại nơi làm việc.

- Đổi mới tư duy về tổ chức phong trào thi đua và công tác khen thưởng theo phương châm "Người lao động là chủ thể; hiệu quả thực tiễn là trung tâm; chuyển biến tại cơ sở là thước đo; sự lan tỏa và khả năng nhân rộng là tiêu chí đánh giá"; xác định rõ đối tượng, mục tiêu, nội dung, chỉ tiêu và phương thức tổ chức thi đua phù hợp với từng cấp công đoàn, từng loại hình đơn vị, doanh nghiệp; bảo đảm phong trào được triển khai khoa học, thiết thực, thường xuyên, liên tục và có hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra chặt chẽ cụ thể:

+ Chủ động, tích cực hưởng ứng và tổ chức thực hiện hiệu quả các phong trào thi đua, các cuộc vận động do Thủ tướng Chính phủ và Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phát động. Tập trung cụ thể hóa các phong trào thi đua trong khu vực doanh nghiệp theo hướng thúc đẩy phát triển khoa học – công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh; thi đua trên các công trình, dự án trọng điểm quốc gia, góp phần thực hiện các khâu đột phá chiến lược của đất nước.

+ Phát động phong trào thi đua "Lao động giỏi, Năng suất cao, Thu nhập tốt"; cuộc vận động "3 tiết kiệm" trong cán bộ công đoàn, đoàn viên, người lao động (Tiết kiệm thời gian và sức lao động; Tiết kiệm năng lượng và tài nguyên; Tiết kiệm trong chi tiêu, mua sắm); nâng cao chất lượng các phong trào thi đua chuyên đề hiện có (Xanh – Sạch – Đẹp, đảm bảo An toàn vệ sinh lao động; Giỏi việc nước, đảm việc nhà; Văn hóa – Thể thao). Tổ chức sơ, tổng kết phong trào thi đua, bảo đảm đánh giá thực chất, kịp thời; xây dựng cơ chế, chính sách phù hợp khuyến khích, hỗ trợ phát triển mô hình mới, cách làm sáng tạo, tạo nền tảng bền vững cho các phong trào thi đua từ cơ sở.

+ Phát hiện, lựa chọn, bồi dưỡng, tôn vinh và nhân rộng điển hình tiên tiến; xây dựng các mô hình, sáng kiến tiêu biểu đa dạng trên các lĩnh vực hoạt động công đoàn. Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, tổ chức trong công tác khen thưởng, bảo đảm việc động viên, tôn vinh đúng người, đúng việc, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong toàn hệ thống và xã hội. Giới thiệu, đề cử các tập thể, cá nhân tiêu biểu để các cấp, các ngành và tổ chức Công đoàn tôn vinh, biểu dương, khen thưởng ("Giải thưởng Nguyễn Văn Linh", "Giải thưởng Nguyễn Đức Cảnh", "Giải thưởng Doanh nghiệp tiêu biểu vì người lao động", Giải thưởng "Nữ đoàn

viên công đoàn năng động, sáng tạo, trách nhiệm", chương trình "Vinh quang Việt Nam")...

4. Tuyên truyền, giáo dục, vận động đoàn viên, người lao động học tập, nâng cao trình độ, kỹ năng nghề nghiệp, chấp hành pháp luật, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc

- Tuyên truyền sâu rộng đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; trọng tâm là các nội dung liên quan đến đoàn viên, người lao động và tổ chức Công đoàn. Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, giáo dục gắn với các sự kiện chính trị, các ngày lễ lớn của đất nước và của tổ chức Công đoàn; trọng tâm kỷ niệm 100 năm thành lập Công đoàn Việt Nam (28/7/1929 - 28/7/2029) và 100 năm thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (03/02/1930 - 03/02/2030).

- Triển khai thực hiện hiệu quả Chỉ thị số 58-CT/TW ngày 10/01/2026 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị, tư tưởng, pháp luật cho công nhân trong tình hình mới; Chương trình "Đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời trong công nhân lao động tại các doanh nghiệp đến năm 2030".

- Tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu quả triển khai Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong cán bộ, đoàn viên, người lao động. Hằng năm lựa chọn, tuyên dương các điển hình tiên tiến tiêu biểu học tập và làm theo Bác trong các cấp công đoàn.

- Nâng cao chất lượng công tác dư luận xã hội; triển khai hiệu quả công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong các cấp công đoàn theo tinh thần Nghị quyết số 35-NQ/TW ngày 22/10/2018 của Bộ Chính trị; tăng cường tuyên truyền phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, phòng chống suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong đội ngũ cán bộ công đoàn.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, sử dụng hiệu quả mạng xã hội và các phương tiện truyền thông mới; triển khai chuyển đổi số toàn diện công tác tuyên truyền của Công đoàn tỉnh. Tăng cường định hướng thông tin trên Interrnet, Trang thông tin điện tử Liên đoàn Lao động tỉnh, Fanpage Công đoàn Quảng Ngãi; Ứng dụng các nền tảng phân tích dữ liệu để nắm bắt, dự báo, định hướng dư luận xã hội; kịp thời phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong môi trường số.

- Củng cố, kiện toàn và nâng cao hiệu quả hoạt động của đội ngũ báo cáo viên, mạng lưới cộng tác viên dư luận xã hội trong các công đoàn cơ sở; phát huy vai trò của đội ngũ cán bộ công đoàn, đoàn viên nòng cốt trong công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, người lao động.

- Tăng cường phối hợp với các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp triển khai các giải pháp hỗ trợ người lao động học tập, đào tạo lại, nâng cao trình độ, kỹ năng

nghề nghiệp, kỹ năng số; góp phần phát triển lực lượng sản xuất mới, thúc đẩy việc làm có thu nhập ổn định, đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số, chuyển đổi xanh và hội nhập.

- Tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, vận động nữ đoàn viên, người lao động trong giai đoạn mới. Phối hợp triển khai, định kỳ đánh giá kết quả chương trình phối hợp giữa Liên đoàn Lao động tỉnh và Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh trong công tác vận động, chăm lo nữ đoàn viên, người lao động.

- Hàng năm xây dựng và triển khai Kế hoạch tổ chức Tháng Công nhân và Tháng hành động về An toàn, vệ sinh lao động; chú trọng phát triển các hoạt động thiết thực, có sức lan tỏa tới cơ sở, phù hợp với điều kiện sống, làm việc của công nhân, lao động; khẳng định vai trò, đóng góp của công nhân, người lao động trong xây dựng và phát triển địa phương, doanh nghiệp.

5. Xây dựng tổ chức Công đoàn vững mạnh, tham gia xây dựng Đảng và hệ thống chính trị

5.1. Xây dựng tổ chức Công đoàn vững mạnh

- Sơ kết 5 năm thực hiện Nghị quyết 02-NQ/TW ngày 12/6/2021 của Bộ Chính trị về Đổi mới tổ chức và hoạt động của Công đoàn Việt Nam trong tình hình mới.

- Tập trung nguồn lực rà soát, xây dựng phương án phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở ở những đơn vị, doanh nghiệp đủ điều kiện; đặc biệt chú trọng các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, doanh nghiệp tư nhân. Lấy địa bàn các khu công nghiệp, cụm công nghiệp và những nơi có nhiều doanh nghiệp làm trọng điểm chỉ đạo, tổ chức thực hiện; triển khai hiệu quả Tháng cao điểm phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở.

- Đổi mới, đa dạng hóa phương thức vận động phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở; nâng cao chất lượng công tác đoàn viên; thu hút người lao động tham gia các hoạt động công đoàn và tự nguyện gia nhập Công đoàn. Nghiên cứu, biên soạn tài liệu, ấn phẩm tuyên truyền phát triển đoàn viên phù hợp với từng đối tượng.

- Rà soát, kiện toàn Ban Chỉ đạo phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở các cấp; phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên; tăng cường phối hợp với cấp ủy, chính quyền, cơ quan chức năng trong triển khai thực hiện.

- Tiếp tục rà soát, sắp xếp, củng cố tổ chức công đoàn phù hợp với mô hình tổ chức chính quyền địa phương hai cấp; nâng cao chất lượng hoạt động công đoàn cơ sở; chuẩn hóa dữ liệu đoàn viên, công đoàn cơ sở, bảo đảm đồng bộ với cơ sở dữ liệu của Tổng Liên đoàn.

- Thành lập Ban Nữ công quần chúng công đoàn cơ sở tại những đơn vị đủ điều kiện theo quy định của Điều lệ Công đoàn Việt Nam. Nâng cao chất lượng hoạt động của Ban Nữ công quần chúng công đoàn cơ sở và đội ngũ cán bộ nữ công theo hướng chuyên nghiệp, tận tâm, trách nhiệm; trọng tâm là kiện toàn tổ chức, phân công rõ chức năng, nhiệm vụ; tăng cường bồi dưỡng kỹ năng tham

mưu, tổ chức hoạt động, tư vấn và nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của nữ đoàn viên, người lao động.

5.2. Xây dựng đội ngũ cán bộ công đoàn

- Xây dựng đội ngũ cán bộ công đoàn có bản lĩnh chính trị, phẩm chất, năng lực, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới; thực hiện tốt khâu đột phá về nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ công đoàn, nhất là cán bộ chuyên trách và chủ tịch công đoàn cơ sở.

- Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công đoàn hằng năm; chú trọng bồi dưỡng kỹ năng đại diện, thương lượng tập thể, đối thoại, truyền thông, chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ và kỹ năng hoạt động công đoàn theo vị trí việc làm.

- Quan tâm xây dựng đội ngũ giảng viên kiêm nhiệm, báo cáo viên công đoàn; đổi mới nội dung, phương pháp đào tạo, bồi dưỡng gắn với yêu cầu thực tiễn và nhiệm vụ của từng cấp công đoàn.

- Bố trí nguồn lực bảo đảm công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công đoàn theo quy định.

5.3. Tham gia xây dựng Đảng, hệ thống chính trị, xây dựng giai cấp công nhân

- Công đoàn xã, phường, công đoàn cơ sở trực thuộc chủ động tham mưu với cấp ủy đảng cùng cấp trong công tác phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của tổ chức đảng, tổ chức chính trị - xã hội trong doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước; nâng cao hiệu quả sự lãnh đạo của Đảng đối với tổ chức công đoàn trong doanh nghiệp; quan tâm thành lập tổ chức công đoàn làm tiền đề thành lập tổ chức đảng và các tổ chức chính trị - xã hội khác.

- Chủ động phát hiện, bồi dưỡng cán bộ công đoàn trẻ, có triển vọng để tạo nguồn cán bộ công đoàn lâu dài, đáp ứng yêu cầu của phong trào công nhân trong tình hình mới.

- Chú trọng công tác bồi dưỡng, rèn luyện và giới thiệu đoàn viên ưu tú, công nhân trực tiếp sản xuất có bản lĩnh chính trị vững vàng, tay nghề giỏi, khát vọng cống hiến để Đảng xem xét kết nạp.

- Xây dựng kế hoạch, tổ chức tổng kết 20 năm thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 28/01/2008 về tiếp tục xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước; tiếp tục triển khai các nghị quyết của Đảng về xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam.

- Đẩy mạnh các hoạt động xây dựng đời sống văn hóa tinh thần trong đoàn viên, người lao động; xây dựng văn hóa công nhân theo tinh thần Nghị quyết số 80-NQ/TW ngày 07/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển văn hóa Việt Nam.

- Sắp xếp, đổi mới, nâng cao hiệu quả hệ thống thiết chế văn hóa của tổ chức Công đoàn; duy trì, mở rộng các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao trong đoàn viên, người lao động.

5.4. Công tác kiểm tra, giám sát của các cấp công đoàn

- Tiếp tục rà soát, hoàn thiện các quy định, quy trình về công tác kiểm tra, giám sát; xây dựng hệ thống biểu mẫu, quy trình nghiệp vụ thống nhất, bảo đảm đồng bộ, hiệu quả trong toàn hệ thống công đoàn.

- Đổi mới nội dung, phương thức kiểm tra, giám sát theo hướng thiết thực, hiệu quả; tập trung kiểm tra vào các lĩnh vực dễ phát sinh sai phạm. Tăng cường công tác giám sát thường xuyên, kịp thời phát hiện những dấu hiệu bất thường; thực hiện linh hoạt, hiệu quả kiểm tra đột xuất. Thường xuyên nắm tình hình cơ sở; chủ động phát hiện sớm các dấu hiệu vi phạm để tiến hành kiểm tra.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý, theo dõi, tổng hợp kết quả công tác kiểm tra, giám sát; xây dựng cơ sở dữ liệu phục vụ công tác kiểm tra, giám sát và tiếp nhận thông tin, phản ánh của đoàn viên, người lao động.

- Theo dõi, đôn đốc việc thực hiện các kết luận, kiến nghị sau kiểm tra; gắn kết quả thực hiện với công tác đánh giá, xếp loại, thi đua, khen thưởng của các công đoàn cơ sở.

- Kiện toàn tổ chức bộ máy Ủy ban Kiểm tra công đoàn cơ sở. Định kỳ tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, nhất là các kiến thức về tài chính, pháp luật, kỹ năng phát hiện và xử lý vi phạm.

5.5. Công tác tài chính, tài sản công đoàn

- Rà soát, sửa đổi các quy định về quản lý tài chính, tài sản công đoàn bảo đảm quản lý chặt chẽ, công khai, minh bạch và nâng cao hiệu quả; triển khai các văn bản quy định của Nhà nước về công tác tài chính công đoàn.

- Thực hiện nghiêm các quy định của Nhà nước và Tổng Liên đoàn về quản lý tài chính, tài sản công đoàn; bảo đảm quản lý chặt chẽ, công khai, minh bạch, sử dụng đúng mục đích, hiệu quả.

- Nâng cao chất lượng công tác thu, quản lý, sử dụng tài chính công đoàn; đẩy mạnh chuyển đổi số trong công tác kế toán, quản lý thu, chi và báo cáo tài chính; nâng cao hiệu quả phân bổ, sử dụng các nguồn lực tài chính công đoàn.

Tiếp tục sắp xếp, nâng cao hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công đoàn theo quy định (nếu có); tăng cường phân cấp, phát huy tính chủ động, tự chịu trách nhiệm của các đơn vị.

- Thực hiện đầu tư, quản lý, khai thác cơ sở vật chất, tài sản công đoàn theo đúng quy hoạch, kế hoạch và quy định của pháp luật; ưu tiên đầu tư các công trình phục vụ trực tiếp đoàn viên, người lao động và hoạt động công đoàn

6. Đổi mới phương thức hoạt động, nâng cao hiệu quả công tác chỉ đạo tại các cấp công đoàn

- Đổi mới, nâng cao chất lượng xây dựng, ban hành nghị quyết, chương trình, kế hoạch, hướng dẫn của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh theo hướng thiết thực, ngắn gọn, khả thi; xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp, lộ trình thực hiện và trách nhiệm của từng cấp, từng đơn vị.

- Triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình hành động số chuyển đổi số của tổ chức Công đoàn; xây dựng, chuẩn hóa, cập nhật cơ sở dữ liệu đoàn viên, công đoàn cơ sở theo quy định của Tổng Liên đoàn; tăng cường ứng dụng các nền tảng số trong quản lý, điều hành, công tác tuyên truyền, đại diện, chăm lo, bảo vệ đoàn viên, người lao động và quản lý tài chính, tài sản công đoàn; từng bước xây dựng môi trường làm việc số trong các cấp công đoàn.

- Thường xuyên tổng kết thực tiễn, nghiên cứu, đánh giá mô hình tổ chức, phương thức hoạt động công đoàn phù hợp với mô hình chính quyền địa phương hai cấp và yêu cầu phát triển trong tình hình mới; kịp thời đề xuất giải pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động công đoàn.

- Định kỳ đánh giá kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ của Nghị quyết Đại hội Công đoàn Việt Nam lần thứ XIV, Nghị quyết Đại hội Công đoàn tỉnh Quảng Ngãi lần thứ I và Chương trình, Kế hoạch của Liên đoàn Lao động tỉnh; kịp thời sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm và đề xuất giải pháp thực hiện hiệu quả.

- Chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương rà soát, đánh giá việc thực hiện các chương trình, quy chế phối hợp; kịp thời bổ sung, điều chỉnh nội dung phối hợp bảo đảm thực chất, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu thực tiễn.

- Chủ động nắm tình hình, phát hiện những vấn đề mới phát sinh liên quan đến đoàn viên, người lao động; kịp thời tham mưu, đề xuất cấp ủy, chính quyền và Tổng Liên đoàn các giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, người lao động.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh

- Lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện kế hoạch; đề ra các chỉ tiêu, nhiệm vụ cụ thể hàng năm sát với công tác công đoàn và phong trào CNVCLĐ. Chỉ đạo công đoàn xã, phường, công đoàn cơ sở trực thuộc thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, Nghị quyết Đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam lần thứ XI, Nghị quyết Đại hội Công đoàn Việt Nam lần thứ XIV.

- Lãnh đạo Ban Công tác Công đoàn căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, tham mưu Ban Chấp hành, Ban Thường vụ quán triệt, theo dõi, hướng dẫn triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch này.

- Thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra tiến độ thực hiện của công đoàn cấp cơ sở; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện; đảm bảo thực hiện đồng bộ, thống nhất và đúng trọng tâm, trọng điểm.

- Định kỳ rà soát, đánh giá kết quả thực hiện; tổng hợp báo cáo Tỉnh ủy, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh theo quy định; đề xuất biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc, đồng thời chấn chỉnh đơn vị triển khai chưa nghiêm túc.

2. Các công đoàn xã, phường, công đoàn cơ sở trực thuộc

- Căn cứ Kế hoạch của Liên đoàn Lao động tỉnh và chỉ đạo của cấp ủy cùng cấp (nếu có), chủ động ban hành kế hoạch triển khai phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương, đơn vị, doanh nghiệp.

- Lựa chọn các nhiệm vụ trọng tâm, giải pháp trọng điểm để tập trung nguồn lực thực hiện; chú trọng đổi mới phương thức hoạt động công đoàn, nâng cao chất lượng công tác đại diện, chăm lo, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp chính đáng của đoàn viên, người lao động.

- Thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đôn đốc công đoàn cơ sở; chủ động tự đánh giá kết quả triển khai thực hiện, rút kinh nghiệm và điều chỉnh phù hợp với yêu cầu thực tiễn.

- Định kỳ gửi báo cáo kết quả thực hiện về Liên đoàn Lao động tỉnh; đề xuất các kiến nghị, giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả thực hiện nhiệm vụ trong thời gian tiếp theo.

Trên đây là Kế hoạch thực Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, Nghị quyết Đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam lần thứ XI, Nghị quyết Đại hội Công đoàn Việt Nam lần thứ XIV của Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh Quảng Ngãi./.

Nơi nhận:
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Ban Thường vụ Tổng LĐLĐ Việt Nam;
- Ban Thường trực Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy;
- Văn phòng Tỉnh ủy
- Ban Chấp hành LĐLĐ tỉnh;
- Công đoàn xã, phường;
- CĐCS trực thuộc LĐLĐ tỉnh;
- Lưu: VT.

TM. BAN THƯỜNG VỤ
CHỦ TỊCH

TỔNG LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG VIỆT NAM
BAN CHẤP HÀNH LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG TỈNH QUẢNG NGÃI

Đinh Quốc Tuấn